

Số: 798 /CSTB-TCKT

Tây Ninh, ngày 30 tháng 06 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN

Kính gửi:

- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước.

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

- Mã chứng khoán: RTB

- Địa chỉ: Tổ 2, ấp Thạnh Phú, xã Tân Hội, tỉnh Tây Ninh.

- Điện thoại liên hệ: (0276) 3875193

Fax: (0276) 3875307

- E-mail: tbrc@tabiruco.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Nghị quyết và Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần cao su Tân Biên.

Tài liệu sau cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/06/2026 tại đường dẫn: <http://www.tabiruco.vn/quan-he-co-dong/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*** Tài liệu đính kèm:**

-Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 số 185/BB-ĐHĐCĐCSTB ngày 29/06/2026;

-Nghị quyết họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 số 186/NQ-ĐHĐCĐCSTB ngày 29/06/2026;

-Tài liệu sau cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026.

Người được ủy quyền Công bố thông tin

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Trần Thiên Phúc

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026
Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU TÂN BIÊN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động (sửa đổi, bổ sung) của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên ngày 29/6/2026.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ của Hội đồng quản trị năm 2026. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát năm 2026. Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc.

Điều 2. Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán Riêng và Hợp nhất năm 2025 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

1. Thông qua kết quả Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025 (từ 01/01/2025 đến 31/12/2025) đã kiểm toán:

Báo cáo tài chính được đăng tải trên website của Công ty www.tabiruco.vn và công bố thông tin theo đúng quy định.

2. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Stt	Nội dung	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận được phân phối	270.535.555.763
	Lợi nhuận sau thuế năm 2025	270.535.555.763
2	Phân phối lợi nhuận	270.535.555.763
2.1	Trích quỹ ĐTPT	107.942.055.763
2.2	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi. Trong đó:	12.810.000.000
2.2.1	Trích Quỹ Khen thưởng	8.967.000.000
2.2.2	Trích Quỹ Phúc lợi	3.843.000.000



Stt	Nội dung	Số tiền
2.3	Trích quỹ thưởng người quản lý	277.000.000
2.4	Chia cổ tức (17%/vốn điều lệ)	149.506.500.000
3	Lợi nhuận còn lại	0

Điều 3. Thông qua kế hoạch SXKD năm 2026 của Công ty CP cao su Tân Biên, với các chỉ tiêu như sau:

A.	Chỉ tiêu khối lượng	Đvt	Giá trị
1.	Tổng diện tích đất cao su	ha	5.893,62
	- Diện tích cao su khai thác	ha	2.541,63
	+ Diện tích cao su Công ty tự khai thác	ha	2.328,45
	+ Diện tích cao su nhượng bán quyền khai thác	ha	213,18
	- Diện tích cao su KTCB	ha	2.801,74
	- Diện tích cao su tái canh	ha	550,25
2.	Năng suất cao su	tấn/ha	1,40
	- Năng suất tự khai thác	tấn/ha	1,49
3.	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	3.550
	- Sản lượng Công ty tự khai thác	tấn	3.470
	- Sản lượng nhượng bán quyền khai thác	tấn	80
4.	Sản lượng cao su thu mua	tấn	1.000
5.	Chế biến cao su	tấn	4.500
	- Chế biến cao su tự khai thác	tấn	3.500
	- Chế biến cao su thu mua	tấn	1.000
6.	Thu mua cao su thành phẩm	tấn	5.000
7.	Tiêu thụ. Trong đó:	tấn	9.500
	- Xuất khẩu & Ủy thác XK	tấn	1.400
	- Nội tiêu	tấn	8.100
B.	Chỉ tiêu giá trị		
1.	Tổng doanh thu. Trong đó:	Triệu đồng	824.007
1.1	Sản xuất kinh doanh cao su . Bao gồm:	Triệu đồng	460.470
	- Doanh thu cao su tự khai thác	Triệu đồng	178.150
	- Doanh thu mủ cao su thu mua (bao gồm hàng hóa cao su)	Triệu đồng	281.200

	- Doanh thu cao su nhượng quyền khai thác	Triệu đồng	1.120
1.2	Sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	600
1.3	Hoạt động tài chính	Triệu đồng	203.460
1.4	Hoạt động khác. Trong đó:	Triệu đồng	159.477
	- Hoạt động thanh lý vườn cây	Triệu đồng	159.277
2.	Tổng chi phí	Triệu đồng	444.809
3.	Lợi nhuận trước thuế.	Triệu đồng	379.198
	Trong đó:		
	- Lợi nhuận cao su tự khai thác (bao gồm lãi tiền gửi hoạt động tài chính)	Triệu đồng	34.465
	- Lợi nhuận hoạt động khác	Triệu đồng	147.862
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	348.766
5.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	46,02%
6.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo	%	43,12%
7.	Tỷ lệ chia cổ tức (% trên mệnh giá cổ phiếu) tối	%	17,99%
8.	Nợ ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	72.292
C.	Chỉ tiêu đầu tư		
I	Tổng nhu cầu vốn	Triệu đồng	126.303
1.	Vốn đầu tư XDCB trong năm 2026	Triệu đồng	119.047
	- Xây lắp	Triệu đồng	75.523
	Trong đó: Xây lắp nông nghiệp	Triệu đồng	55.493
	- Thiết bị	Triệu đồng	20.969
	- KTCB khác	Triệu đồng	19.950
	Trong đó: tiền thuê đất vườn cây	Triệu đồng	12.794
	- Trả lãi vay ngân hàng	Triệu đồng	2.605
2	Thanh toán vốn thiếu năm trước	Triệu đồng	4.056
3	Trả nợ vay tín dụng dài hạn	Triệu đồng	3.200
II	Nguồn vốn	Triệu đồng	126.303
1.	Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	Triệu đồng	111.478
	- Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	10.730
	- Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	100.748

83
 TY
 AN
 SU
 BIEN
 T. TAN

2.	Vốn vay trong nước	Triệu đồng	14.825
----	--------------------	------------	--------

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Kế hoạch sản xuất năm 2026 sau khi được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận giao kế hoạch chính thức.

Điều 4. Thông qua tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2025 và Kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026.

A. Tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2025:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Quý tiền lương thực hiện và thù lao năm 2025	Quý tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2025 đã chi trả	Quý tiền lương và thù lao năm 2025 còn lại, chưa chi trả
I	Quý lương của người quản lý chuyên trách		1.108.800.000	1.048.471.655	60.328.345
1	Trương Văn Cư	Chủ tịch HĐQT	604.800.000	573.069.964	31.730.036
2	Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban KS	504.000.000	475.401.691	28.598.309
II	Quý lương của Ban điều hành		2.060.504.196	1.951.275.855	109.228.341
1	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT-TGD	540.814.752	513.650.976	27.163.776
2	Dương Tấn Phong	TV HĐQT-Phó TGD	508.365.864	481.850.179	26.515.685
3	Trần Văn Toàn	Phó TGD	508.365.864	481.138.150	27.227.714
4	Lâm Quang Phúc	Kế toán trưởng	502.957.716	474.636.550	28.321.166
III	Quý thù lao của NQL không chuyên trách		154.800.000	146.070.000	8.730.000
1	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT	32.400.000	29.160.000	3.240.000
2	Dương Tấn Phong	TV HĐQT	32.400.000	29.160.000	3.240.000
3	Đỗ Quốc Tuấn	TV HĐQT độc lập	32.400.000	31.590.000	810.000
4	Hoàng Quốc Hưng	KSV	28.800.000	28.080.000	720.000
5	Hoàng Văn Vinh	KSV	28.800.000	28.080.000	720.000
	Tổng cộng		3.324.104.196	3.145.817.510	178.286.686

b. Kế hoạch tiền lương năm 2026:

+ Thù lao TV.HĐQT không chuyên trách: 2.975.000 đồng/người/tháng.

+ Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/người/tháng.

- Sau khi Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2026 được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận sẽ được chi trả đúng mục đích và đúng quy định.

- ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2026 sau khi được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận.

Điều 5. ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán trong 03 đơn vị sau để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:

- a. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;
- b. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC;
- c. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

Đồng thời Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục để ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn theo quy định.

- Trường hợp 03 (ba) đơn vị trên không tham gia thực hiện dịch vụ kiểm toán, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đủ điều kiện thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2026.

Điều 6. Thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty. (đính kèm theo Tờ trình công bố kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông)

Điều 7. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty (đính kèm theo Tờ trình công bố kèm theo tài liệu Đại hội đồng cổ đông)

Điều 8. Thông qua Tờ trình về việc xin điều chỉnh mã, tên ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Stt	Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh	Căn cứ điều chỉnh
1	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) (Mã ngành 6499);	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và <u>hoạt động quỹ hưu trí</u>) (Mã ngành 6499);	Điều chỉnh ngành, mã ngành phù hợp với danh mục ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg ngày 29/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ
2	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (Mã ngành 4773);	Bán lẻ hàng hóa khác mới (<u>trừ ô tô, mô tô, xe máy và các bộ phận phụ trợ</u>) (Mã ngành 4773);	
3	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế (Mã ngành 3100);	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế <u>bằng gỗ</u> (Mã ngành 3101);	
4	Sản xuất điện (Mã ngành 3511);	Sản xuất điện <u>từ nguồn năng lượng tái tạo</u> (Mã ngành 3512);	
5	Truyền tải và phân phối điện (Mã ngành 3512);	Truyền tải và phân phối điện (Mã ngành 3513);	
6	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Mã ngành 4663);	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng (Mã ngành 4673);	
7	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Mã ngành 1104);	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng (Mã ngành 1105);	
8	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Mã	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (Mã	

Stt	Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh	Căn cứ điều chỉnh
	ngành 4669);	ngành 4679);	

Điều 9. Thông qua Tờ trình về cơ cấu và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031.

1. Kết quả bầu cử nhân sự tham gia HĐQT và BKS:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
I	Hội đồng quản trị			
1	Trương Văn Cư	TV HĐQT	86.857.264	100,016%
2	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT	86.847.264	100,005%
3	Dương Tấn Phong	TV HĐQT	86.837.264	99,993%
4	Đỗ Quốc Tuấn	TV HĐQT	86.830.056	99,985%
II	Ban kiểm soát			
1	Nguyễn Văn Sang	TV BKS	87.057.264	100,247%
2	Hoàng Văn Vinh	TV BKS	86.737.264	99,878%
3	Tô Minh Tài	TV BKS	86.734.358	99,875%

2. Kết quả bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP cao su Tân Biên nhiệm kỳ 2026-2031

- Ông Trương Văn Cư được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty với tỷ lệ tán thành 100%

- Ông Nguyễn Văn Sang được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát với tỷ lệ tán thành 100%

(đính kèm theo Nghị quyết trúng cử)

Nghị quyết này đã được đọc toàn văn trước cuộc họp ĐHCĐ thường niên năm 2026 của Công ty cổ phần Cao su Tân Biên ngày 29/6/2026 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Giao Hội đồng quản trị Công ty có trách nhiệm chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 thông qua tại Nghị quyết này và công bố thông tin theo đúng quy định.

Nơi nhận:

- Cổ đông RTB;
- HĐQT, BKS, B.TGD;
- Lưu: VT, TK.HQĐT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH ĐOÀN**



Trương Văn Cư

- Ông Lâm Thanh Phú Thành viên HĐQT - TGD Công ty.
- Ông Dương Tấn Phong TV.HĐQT - Phó TGD Công ty.

2. Ban Thư ký:

- Ông Trần Nguyễn Duy Sinh Phó Trưởng phòng KHKD
- Ông Tô Minh Tài Thư ký HĐQT

3. Ban Kiểm Phiếu:

- Ông Lâm Quang Phúc Kế toán trưởng Công ty
- Bà Nguyễn Như Nguyệt Trưởng Phòng TCHC
- Ông Huỳnh Duy Hiền Trưởng phòng KHKD
- Bà Nguyễn Trần Thiên Phúc Nhân viên Phòng TCKT

Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm Phiếu.

IV. Giới thiệu Chương trình Đại hội

Người thực hiện: ông Dương Tấn Phong – Chức vụ: Thành viên Đoàn Chủ tịch

V. Thông qua Quy chế làm việc ĐHCĐ thường niên năm 2026

Người trình bày: ông Dương Tấn Phong – Chức vụ: Thành viên Đoàn Chủ tịch

PHẦN II: NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Thông qua Báo cáo quản trị Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng năm 2026 - Người trình bày: **Ông Trương Văn Cư** – Chủ tịch HĐQT.

2. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026 - Người trình bày: **Ông Nguyễn Văn Sang** – Trưởng Ban kiểm soát.

3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2025 và phương hướng kế hoạch năm 2026 của Ban Tổng Giám đốc - Người trình bày: **Ông Lâm Thanh Phú** – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc.

4. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 - Người trình bày: **Ông Trương Văn Cư** – Chủ tịch HĐQT.

5. Thông qua Tờ trình thông qua Kế hoạch SXKD năm 2026- Người trình bày: **Ông Trương Văn Cư** – Chủ tịch HĐQT.

6. Thông qua Tờ trình thông qua tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2025 và Kế hoạch năm 2026 - Người trình bày: **Ông Trương Văn Cư** – Chủ tịch HĐQT.

7. Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 - Người trình bày: **Ông Trương Văn Cư** – Chủ tịch HĐQT.

8. Thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty. Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Chủ tịch HĐQT.

9. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi bổ sung Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Chủ tịch HĐQT.

10. Tờ trình về việc xin điều chỉnh mã, tên ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Chủ tịch HĐQT.

11. Thông qua Tờ trình về cơ cấu và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031. Người trình bày: Ông Trương Văn Cư – Chủ tịch HĐQT.

PHẦN III. Ý kiến của cổ đông:

Tại ĐHCĐ thường niên năm 2026 Công ty CP cao su Tân Biên: cổ đông không có ý kiến.

PHẦN IV. CỔ ĐÔNG BIỂU QUYẾT

Sau khi nghe nội dung các Báo cáo và các Tờ trình, Đại hội đồng cổ đông đã thảo luận và biểu quyết nhất trí thông qua với các nội dung như sau:

Nội dung 1: Thông qua Báo cáo quản trị Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025 và phương hướng năm 2026:

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 2: Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2025 và kế hoạch công tác năm 2026.

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 3: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch năm 2026 của Ban điều hành:

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 4: Thông qua Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

a. Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất năm 2025: Báo cáo tài chính Riêng và Hợp nhất đã kiểm toán năm 2025 của Công ty đã được đăng tải trên website của Công ty www.tabiruco.vn và công bố thông tin theo đúng quy định.

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

b. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025:

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 5: Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026

Kế hoạch SXKD năm 2026 với các chỉ tiêu chính như sau:

A.	Chỉ tiêu khối lượng	Đvt	Giá trị
1.	Tổng diện tích đất cao su	ha	5.893,62
	- Diện tích cao su khai thác	ha	2.541,63
	+ Diện tích cao su Công ty tự khai thác	ha	2.328,45
	+ Diện tích cao su nhượng bán quyền khai thác	ha	213,18
	- Diện tích cao su KTCB	ha	2.801,74
	- Diện tích cao su tái canh	ha	550,25
2.	Năng suất cao su	tấn/ha	1,40
	- Năng suất tự khai thác	tấn/ha	1,49
3.	Sản lượng cao su tự khai thác	tấn	3.550
	- Sản lượng Công ty tự khai thác	tấn	3.470
	- Sản lượng nhượng bán quyền khai thác	tấn	80
4.	Sản lượng cao su thu mua	tấn	1.000
5.	Chế biến cao su	tấn	4.500
	- Chế biến cao su tự khai thác	tấn	3.500
	- Chế biến cao su thu mua	tấn	1.000
6.	Thu mua cao su thành phẩm	tấn	5.000
7.	Tiêu thụ. Trong đó:	tấn	9.500
	- Xuất khẩu & Ủy thác XK	tấn	1.400
	- Nội tiêu	tấn	8.100
B.	Chỉ tiêu giá trị		

1.	Tổng doanh thu. Trong đó:	Triệu đồng	824.007
1.1	Sản xuất kinh doanh cao su . Bao gồm:	Triệu đồng	460.470
	- Doanh thu cao su tự khai thác	Triệu đồng	178.150
	- Doanh thu mù cao su thu mua (bao gồm hàng hóa cao su)	Triệu đồng	281.200
	- Doanh thu cao su nhượng quyền khai thác	Triệu đồng	1.120
1.2	Sản xuất kinh doanh khác	Triệu đồng	600
1.3	Hoạt động tài chính	Triệu đồng	203.460
1.4	Hoạt động khác. Trong đó:	Triệu đồng	159.477
	- Hoạt động thanh lý vườn cây	Triệu đồng	159.277
2.	Tổng chi phí	Triệu đồng	444.809
3.	Lợi nhuận trước thuế.	Triệu đồng	379.198
	Trong đó:		
	- Lợi nhuận cao su tự khai thác (bao gồm lãi tiền gửi hoạt động tài chính)	Triệu đồng	34.465
	- Lợi nhuận hoạt động khác	Triệu đồng	147.862
4.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	348.766
5.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu	%	46,02%
6.	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/VĐL cuối kỳ báo cáo	%	43,12%
7.	Tỷ lệ chia cổ tức (% trên mệnh giá cổ phiếu) tối	%	17,99%
8.	Nộp ngân sách (Số phải nộp)	Triệu đồng	72.292
C.	Chỉ tiêu đầu tư		
I	Tổng nhu cầu vốn	Triệu đồng	126.303
1.	Vốn đầu tư XD CB trong năm 2026	Triệu đồng	119.047
	- Xây lắp	Triệu đồng	75.523
	Trong đó: Xây lắp nông nghiệp	Triệu đồng	55.493
	- Thiết bị	Triệu đồng	20.969
	- KTCB khác	Triệu đồng	19.950
	Trong đó: tiền thuê đất vườn cây	Triệu đồng	12.794
	- Trả lãi vay ngân hàng	Triệu đồng	2.605
2	Thanh toán vốn thiếu năm trước	Triệu đồng	4.056

3	Trả nợ vay tín dụng dài hạn	Triệu đồng	3.200
II	Nguồn vốn	Triệu đồng	126.303
1.	Vốn chủ sở hữu. Trong đó:	Triệu đồng	111.478
	- Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	10.730
	- Quỹ đầu tư phát triển	Triệu đồng	100.748
2.	Vốn vay trong nước	Triệu đồng	14.825

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt Kế hoạch sản xuất năm 2026 sau khi được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận giao kế hoạch chính thức.

Phân biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 6: Thông qua tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2025 và kế hoạch tiền lương, thù lao năm 2026.

1. Tiền lương và thù lao của Người quản lý năm 2025:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao năm 2025	Quỹ tiền lương thực hiện và thù lao, phụ cấp năm 2025 đã chi trả	Quỹ tiền lương và thù lao năm 2025 còn lại, chưa chi trả
I	Quỹ lương của người quản lý chuyên trách		1.108.800.000	1.048.471.655	60.328.345
1	Trương Văn Cư	Chủ tịch HĐQT	604.800.000	573.069.964	31.730.036
2	Nguyễn Văn Sang	Trưởng Ban KS	504.000.000	475.401.691	28.598.309
II	Quỹ lương của Ban điều hành		2.060.504.196	1.951.275.855	109.228.341
1	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT-TGD	540.814.752	513.650.976	27.163.776
2	Dương Tấn Phong	TV HĐQT-Phó TGD	508.365.864	481.850.179	26.515.685
3	Trần Văn Toàn	Phó TGD	508.365.864	481.138.150	27.227.714
4	Lâm Quang Phúc	Kế toán trưởng	502.957.716	474.636.550	28.321.166
III	Quỹ thù lao của NQL không chuyên trách		154.800.000	146.070.000	8.730.000
1	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT	32.400.000	29.160.000	3.240.000
2	Dương Tấn Phong	TV HĐQT	32.400.000	29.160.000	3.240.000

3	Đỗ Quốc Tuấn	TV HDQT độc lập	32.400.000	31.590.000	810.000
4	Hoàng Quốc Hưng	KSV	28.800.000	28.080.000	720.000
5	Hoàng Văn Vinh	KSV	28.800.000	28.080.000	720.000
	Tổng cộng		3.324.104.196	3.145.817.510	178.286.686

2. Kế hoạch tiền lương, thù lao của Người quản lý năm 2026:

+ Thù lao TV.HDQT không chuyên trách: 2.975.000 đồng/người/tháng.

+ Thù lao Kiểm soát viên không chuyên trách: 2.500.000 đồng/người/tháng.

- Sau khi Kế hoạch tiền lương, thù lao, phụ cấp của Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2026 được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận sẽ được chi trả đúng mục đích và đúng quy định.

- Trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt Kế hoạch tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát năm 2026 sau khi được Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam thỏa thuận.

Phân biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 7: Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán trong 03 đơn vị sau để soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên:

a. Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;

b. Công ty TNHH Kiểm toán và dịch vụ Tin học Moore AISC;

c. Công ty TNHH Kiểm toán và thẩm định giá Việt Nam (AVA);

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán như sau:

1. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 3 đơn vị trên để thực hiện dịch vụ soát xét Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng và kiểm toán Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất cho năm tài chính 2026 của Công ty;

2. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục để ký Hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán được lựa chọn theo quy định.

3. Trường hợp 03 (ba) đơn vị trên không tham gia thực hiện dịch vụ kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HDQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập đủ điều kiện thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2026.

Phân biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 8. Thông qua Tờ trình sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty.

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 9. Thông qua Tờ trình về việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ Công ty

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

Nội dung 10. Thông qua Tờ trình về việc xin điều chỉnh mã, tên ngành nghề trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết

- Tán thành: 86.842.962 cổ phần, chiếm 100 % số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không tán thành: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.
- Không có ý kiến: 0 cổ phần, chiếm 0% số cổ phần dự họp và tham gia biểu quyết.

PHẦN V. CỔ ĐÔNG BẦU CỬ

1. Thông qua Quy chế bầu cử HĐQT và Ban kiểm soát

Người trình bày: ông Lâm Quang Phúc – Chức vụ: Trưởng Ban kiểm phiếu

2. Thông qua các Quyết định cử Người đại diện phần vốn của Tập đoàn, Công văn giới thiệu nhân sự tham gia Thành viên độc lập HĐQT và giới thiệu nhân sự tham gia Ban kiểm soát tại Công ty CP cao su Tân Biên.

Người trình bày: ông Trương Văn Cư – Chức vụ: Chủ tịch đoàn.

3. Nội dung 11: Thông qua Tờ trình về việc về cơ cấu và giới thiệu nhân sự tham gia HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2026-2031

Phản biểu quyết: Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu bầu cử

1. Kết quả bầu cử tham gia HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2026-2031

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
I	Hội đồng quản trị			
1	Trương Văn Cư	TV HĐQT	86.857.264	100,016%
2	Lâm Thanh Phú	TV HĐQT	86.847.264	100,005%
3	Dương Tấn Phong	TV HĐQT	86.837.264	99,993%
4	Đỗ Quốc Tuấn	TV HĐQT	86.830.056	99,985%
II	Ban kiểm soát			

Stt	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu cử
1	Nguyễn Văn Sang	TV BKS	87.057.264	100,247%
2	Hoàng Văn Vinh	TV BKS	86.737.264	99,878%
3	Tô Minh Tài	TV BKS	86.734.358	99,875%

2. Kết quả bầu chức danh Chủ tịch HĐQT và Trưởng Ban kiểm soát Công ty CP cao su Tân Biên nhiệm kỳ 2026-2031

- Ông Trương Văn Cư được bầu giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT Công ty với tỷ lệ tán thành 100%

- Ông Nguyễn Văn Sang được bầu giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát với tỷ lệ tán thành 100%

PHẦN VI: THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP


Người trình bày: Ông Tô Minh Tài đọc biên bản, nghị quyết cuộc họp.

Đại hội biểu quyết và nhất trí thông qua toàn văn Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 với 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Biên bản này được lập thành 04 bản và được Công bố thông tin theo quy định và lưu tại Công ty Cổ phần Cao su Tân Biên.

Đại hội kết thúc 11 giờ 10 phút cùng ngày.

THƯ KÝ


Tô Minh Tài

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỌA**



Trương Văn Cư